ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 244 /KH-UBND	*Minh Long, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 102-KH/ĐU ngày 29/8/2026 của Đảng ủy xã Minh Long về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 20/07/2026 của Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, định hướng đến năm 2035

Căn cứ Kế hoạch số 102-KH/ĐU ngày 29/8/2026 của Đảng ủy xã Minh Long về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 20/07/2026 của Tỉnh ủy về phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, định hướng đến năm 2035. UBND xã Minh Long ban hành kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Xã Minh Long sau hợp nhất có diện tích tự nhiên 12.476,70 ha, trong đó diện tích rừng và đất lâm nghiệp là 11.056,39 ha, khí hậu nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, chịu ảnh hưởng của khí hậu duyên hải nam trung bộ, có hai mùa mưa và khô rõ rệt, lượng mưa trong năm lớn và phân bổ tương đối đồng đều qua các mùa, mùa mưa thường bắt đầu vào tháng 9 kéo dài đến tháng 12 trong năm, chiếm khoảng 70% tổng lượng mưa trong năm đây là điều kiện thuận lợi để phát triển lâm nghiệp theo hướng thâm canh.

Trong thời gian qua, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng có nhiều chuyển biến tích cực, đạt nhiều kết quả nổi bật: Toàn xã có diện tích rừng trồng 5.558,89 ha; độ che phủ rừng đến năm 2025 đạt 64,06%; khả năng phòng hộ đầu nguồn được tăng cường; bảo tồn môi trường sinh thái và đa dạng sinh học. Ngành lâm nghiệp có bước phát triển, đóng góp ngày càng rõ hơn vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của xã.

Tuy nhiên, phát triển lâm nghiệp trên địa bàn xã vẫn còn những hạn chế nhất định như: Diện tích rừng suy giảm, chất lượng rừng chưa cao; giá trị gia tăng từ lâm nghiệp còn thấp; liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ lâm sản chưa bền vững; công tác quản lý, bảo vệ rừng còn tiềm ẩn nguy cơ rủi ro về tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp, khai thác gỗ trái phép, thiên tai, cháy rừng; nguồn lực đầu tư cho lâm nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên có thể nói một phần do công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, theo dõi, cập nhật diễn biến rừng ở địa phương chưa thật sự quyết liệt; nhận thức của một bộ phận người dân đối với việc bảo vệ, khai thác bền vững tài nguyên rừng còn hạn chế; nguồn lực đầu tư và các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển lâm nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu.

Trong bối cảnh thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; yêu cầu phát triển kinh tế xanh, kinh

tế tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; cùng với việc Trung ương ban hành nhiều chính sách mới liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, môi trường, các-bon rừng, thuê môi trường rừng để phát triển dược liệu, việc ban hành Nghị quyết về phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn xã đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 là cần thiết, nhằm tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn trong phát triển lâm nghiệp của xã trong thời gian tới.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định tại Kế hoạch số 102-KH/ĐU ngày 29/8/2026 của Đảng ủy xã Minh Long về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU; đảm bảo việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết được tiến hành thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong hệ thống chính trị của xã.

Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, chương trình, dự án ưu tiên; xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể; đồng thời phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, làm căn cứ tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm sát các quan điểm mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 13-NQ/TU và các chủ trương, quy định có liên quan; đồng thời phù hợp với tình hình thực tiễn và định hướng phát triển của địa phương.

Các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch phải được xác định cụ thể, rõ nội dung công việc, sản phẩm đầu ra, tiến độ thực hiện; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ và hiệu quả khi tổ chức thực hiện.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Phát triển lâm nghiệp theo hướng thâm canh, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm; thúc đẩy phát triển kinh tế rừng xanh, bền vững trên địa bàn xã, gắn khai thác tiềm năng, lợi thế địa phương với bảo vệ tài nguyên và môi trường sinh thái. góp phần nâng cao hiệu quả rừng trồng, đóng góp trực tiếp vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế của địa phương. Định hướng đến năm 2035, ngành lâm nghiệp của xã có sức cạnh tranh, tạo ra sản phẩm và dịch vụ đa dạng, giá trị gia tăng.

2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn xã đạt 67%.

- Giai đoạn 2026 - 2030, trồng mới 5.850 ha rừng tập trung (*trong đó trồng lại rừng sau khai thác 5.850 ha, tăng so với năm 2025 là do một số diện tích đã hình thành rừng);* trồng 9,7 ha cây phân tán; khoanh nuôi phục hồi rừng (khoanh

nuôi mới và chuyển tiếp; nuôi dưỡng làm giàu rừng); phát triển lâm sản ngoài gỗ 270 ha (*song mây, dược liệu….)*; giải quyết việc làm cho trên 1.000 lao động/năm.

- 98% diện tích rừng tự nhiên có chủ quản lý theo quy định của Luật Lâm nghiệp; cho thuê đất gắn thuê rừng, thuê dịch vụ môi trường rừng khoảng 1.150 ha để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội; diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC) khoảng 2.000 ha.

- Giai đoạn 2026 - 2030, khai thác và chế biến 526,500 m3 gỗ thành các sản phẩm có giá trị kinh tế cao.

3. Định hướng đến năm 2035

- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn xã đạt trên 67%, tập trung nâng cao chất lượng rừng.

- Hình thành vùng rừng trồng nguyên liệu tập trung có chất lượng, đáp ứng nhu cầu cho công nghiệp chế biến gỗ trên địa bàn xã nói riêng và tỉnh nói chung.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về các chủ trương, chính sách của cấp trên và của xã về công tác quản lý, bảo vệ rừng, phát triển lâm nghiệp bền vững bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện.

- *Chỉ đạo thực hiện:* UBND xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan đơn vị có liên quan phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ quan quản lý nhà nước ngành lâm nghiệp. Xác định công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu của cơ quan chuyên môn. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa chính quyền địa phương, chủ rừng, lực lượng kiểm lâm, công an, quân đội, cộng đồng dân cư trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Đẩy mạnh điều tra, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án về lĩnh vực lâm nghiệp. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Phân định rõ ranh giới của các chủ rừng có đất giáp ranh rừng phòng hộ không để chồng lấn, lấn chiếm.

Giám sát diễn biến rừng trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số nhằm đáp ứng yêu cầu thông tin kịp thời, chính xác, đồng bộ để phục vụ công tác quản lý, quy hoạch và phát triển sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp, cung ứng dịch vụ môi trường rừng. Quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư có chuyển mục đích sử dụng rừng; các dự án có giao rừng, cho thuê rừng, thuê môi trường rừng; các dự án lâm nghiệp có sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, tránh thất thoát vốn đầu tư.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước và theo dõi, kiểm tra đối với các hoạt động về lâm nghiệp, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành trong việc quản lý, đầu tư, phát triển, chế biến, tiêu thụ sản phẩm lâm nghiệp, nhất là hoạt động kinh doanh gỗ và lâm sản. Tăng cường quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có, trọng tâm là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, giảm nhanh trên cả 03 tiêu chí số vụ, khối lượng gỗ vi phạm và diện tích rừng bị thiệt hại.

- *Chỉ đạo thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan đơn vị có liên quan phối hợp; các thôn trên địa bàn xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Nâng cao hiệu quả thực hiện các cơ chế, chính sách về lâm nghiệp

Tổ chức triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, Tỉnh về lâm nghiệp; nghiên cứu ban hành chính sách đặc thù của địa phương phù hợp với điều kiện thực tiễn. Thực hiện tốt chính sách khoán bảo vệ rừng và phát triển rừng gắn với tạo sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân, cộng đồng dân cư.

Nghiên cứu tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách mới như: Chính sách thúc đẩy xã hội hóa lâm nghiệp, phát triển lâm nghiệp cộng đồng, thí điểm thực hiện chính sách bảo hiểm trong lâm nghiệp, nhất là bảo hiểm rừng trồng.

Tập trung hoàn thiện chính sách về đất đai, trồng rừng và vốn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ gia đình sử dụng đất hiệu quả và tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi để phát triển lâm nghiệp.

- *Chỉ đạo thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường; các cơ quan đơn vị có liên quan phối hợp; các thôn trên địa bàn xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Tập trung phát triển kinh tế lâm nghiệp theo hướng bền vững

Xây dựng, triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch phát triển ngành lâm nghiệp, trọng tâm trên địa bàn xã. Tập trung thu hút đầu tư trong lĩnh vực kinh tế lâm nghiệp, trồng rừng, trồng dược liệu dưới tán rừng, phát triển du lịch sinh thái, chú trọng phát triển các mô hình nông - lâm kết hợp thích ứng

với biến đổi khí hậu và bền vững; mô hình trồng xen cây công nghiệp, cây đặc sản địa phương vào diện tích rừng trồng nguyên liệu trong những năm đầu khi rừng chưa khép tán.

Thúc đẩy, hỗ trợ thực hiện mô hình liên kết "06 nhà" (Nhà nước, Nông dân, Nhà khoa học, Doanh nghiệp, Ngân hàng, Nhà phân phối) trong chuỗi sản xuất lâm nghiệp.

Tập trung nguồn lực, chỉ đạo quyết liệt việc trồng rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng trên diện tích rừng suy giảm qua các thời kỳ, chuyển đổi kinh doanh gỗ nguyên liệu sang kinh doanh rừng trồng gỗ lớn để bảo đảm tỷ lệ che phủ rừng theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025 - 2030. Lồng ghép nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 để hỗ trợ người dân trồng rừng sản xuất.

- *Chỉ đạo thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường; các cơ quan đơn vị có liên quan phối hợp; các thôn trên địa bàn xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Bố trí, huy động các nguồn lực đầu tư phát triển ngành lâm nghiệp

Lồng ghép, bố trí, quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ đầu tư cho ngành lâm nghiệp và tiền dịch vụ môi trường rừng. Tiếp tục nghiên cứu mở rộng các nguồn thu cho ngành lâm nghiệp từ du lịch sinh thái, dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon từ rừng...

Tăng cường xã hội hóa, vận động, huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước vào lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn xã theo đúng quy định của pháp luật.

- *Chỉ đạo thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tài chính - Công thương; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lâm nghiệp

Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ thông tin trong tất cả các khâu của chuỗi giá trị ngành lâm nghiệp. Tập trung quản lý, giám sát chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Thực hiện số hóa trong các hoạt động lâm nghiệp.

- *Chỉ đạo thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan đơn vị có liên quan phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, cụ thể hóa Kế hoạch này và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo UBND xã về kết quả triển khai thực hiện.

2. Thôn trưởng các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện Kế hoạch số 102-KH/ĐU ngày 29/8/2026 của Đảng ủy xã Minh Long về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU và Kế hoạch này, tăng cường công tác kiểm tra không để xảy ra vi phạm trong công tác Lâm nghiệp.

3. Văn phòng HĐND-UBND xã theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo các cấp, các ngành việc triển khai thực hiện kế hoạch này đảm bảo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Phòng XD,NN&MT;
- Phòng TC-CT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ MINH LONG TỈNH QUẢNG NGÃI

Đinh Thị Súc